TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2023/QĐST-HNGĐ	*Ba Đồn, ngày 14 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ánh Ng, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 1, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Nguyễn Trung Th.

Giấy chứng nhận kết hôn số 06, ngày 24/01/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ký Quyết định (14/11/2023).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về quan hệ con chung: chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Nguyễn Trung Th có 01 con chung là Nguyễn Đan Ng, sinh ngày 23 tháng 12 năm 2014; anh, chị thỏa thuận giao con chung cho chị Nguyễn Thị Ánh Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Trung Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Th có quyền qua lại thăm con; anh Ng cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Th trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh, chị có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Nếu anh Th lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Ng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Th.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh, Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Ánh Ng thỏa thuận nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn)* tiền án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003670, ngày 16 tháng 10 năm 2023. Chị Nguyễn Thị Ánh Ng đã nộp đủ tiền án phí và được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Đương sự;
- UBND xã Lộc Ninh;
(GCNKH số 06, ngày 24/01/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Anh Đức